



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 01-B3/VNM/2024

CREAMER 9 LOẠI HẠT - VINAMILK

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 01-B3/VNM/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ Phần Sữa Việt Nam

Địa chỉ: 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.54155555

Fax: 028.54161226

E-mail: vinamilk@vinamilk.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0300588569

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: CREAMER 9 LOẠI HẠT - VINAMILK

2. Thành phần:

Đường, sữa hạt (40,4%) (sữa chiết từ đậu nành nguyên hạt, dầu thực vật, đậm đặc đậu nành, nước, đậu phộng nghiền, hạnh nhân nghiền, chiết xuất đậu đỏ, chiết xuất hạt óc chó, bột yến mạch, chiết xuất đậu đen, chiết xuất đậu xanh, chiết xuất đậu trắng), maltodextrin, chất nhũ hóa (322(i), 460(i), 401, 466, 415), hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, chất điều chỉnh độ acid (500(ii)).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Tuýp:

Hạn sử dụng: Xem trên bao bì.

Ngày sản xuất: 09 tháng trước Hạn sử dụng.

- Hộp giấy:

Hạn sử dụng: Xem trên bao bì.

Ngày sản xuất: 12 tháng trước Hạn sử dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1 Quy cách đóng gói:

Đóng gói với khối lượng tịnh:

- Tuýp 165 g
- Hộp giấy 380 g.

(sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ)

4.2 Chất liệu bao bì:

- Tuýp: Sản phẩm được chứa trong tuýp nhựa chuyên dùng, ghép kín, đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.
- Hộp giấy: Sản phẩm chứa trong hộp giấy, bên trong lớp PE chuyên dùng, ghép kín, đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam – Vinamilk

Sản xuất tại các nhà máy sau:

- Nhà máy Sữa Thống Nhất (ký hiệu A) - 12 Đặng Văn Bi, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Trường Thọ (ký hiệu B) - 32 Đặng Văn Bi, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Cần Thơ (ký hiệu C) - Khu công nghiệp Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Bình Định (ký hiệu E) - Số 87 đường Hoàng Văn Thụ, Phường Quang Trung, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Đà Nẵng (ký hiệu P) - Lô Q, Khu công nghiệp Hòa Khánh, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
- Nhà máy Nước Giải Khát Việt Nam (ký hiệu I) - Lô A (A_9_CN và A_2_CN) đường NA7, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thành phố Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

- Nhà máy Sữa Lam Sơn (ký hiệu L) - Khu công nghiệp Lễ Môn, Phường Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Việt Nam (ký hiệu M) - Lô A-4,5,6,7-CN đường NA7, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thành phố Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Nghệ An (ký hiệu N) - Đường Sào Nam, Phường Nghi Thu, Thị xã Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Sài Gòn (ký hiệu S) - Lô 1-18 khu G1, Khu công nghiệp Tân Thới Hiệp, Hương Lộ 80, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Nhà máy Sữa Tiên Sơn (ký hiệu T) - Khu công nghiệp Tiên Sơn, Xã Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Theo quy định của các văn bản kỹ thuật:

- QCVN 6-2:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Thông tư số 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

2. Tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 01-B3/VNM/2024.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 07 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Mai Kiều Liên

Creamer 9 loại hạt - Tuýp 165 g

Mã số Design: 0D86CNF01

Kích thước: 161.93mm x 120.5mm

00239589/NSP/CLMKT/2024

Colour Details



Background color
Pantone P4029C

Pantone P0463C

TUQ TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH



NGUYỄN QUỐC KHÁNH

